

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày: 12-04-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà.

Ông Lê Quang Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Phụng, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HS ngày 31/03/2023, đối với bị cáo:

Giàng V P (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/11/1978, tại tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn Si K L, xã Pà V S, huyện Xín M, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Q S, sinh năm 1945 và bà Thào T X, sinh năm 1944; bị cáo chung sống như vợ chồng với bà Là Thị May, sinh năm 1978 và có 06 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị khởi tố ngày 18/10/2021, bị Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên truy nã ngày 07/11/2021, đến ngày 19/01/2023, bị cáo bị cơ quan Điều tra Công an huyện Xín M tỉnh Hà Giang bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên, hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch: Anh Giàng A T, sinh năm 2003, địa chỉ: phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 3/2021 Hạng Q B trú tại thôn Bản P, xã Chí C, huyện Xín M, tỉnh Hà Giang nhận lời với hai người Trung Quốc tên là Triệu H và Vương L chở 11 người Trung Quốc đi từ Hà Giang xuất cảnh trái phép sang Lào qua cửa khẩu Quốc tế Tây Trang, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên với tiền công 2500 nhân dân tệ một người. Hạng Q B đã liên hệ rủ được 11 người Việt Nam dùng xe mô tô chở 11 người quốc tịch Trung Quốc, trong đó có Giàng V P.

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 04/4/2021 Hạng Q D, Sùng S Q, Vàng S S, Sùng S C, Vàng S M, Hạng S C, Thào S D, Sùng S V, Lù S S, Hạng S S, Giàng V P đi xe máy đến nhà B đón người Trung Quốc đang tập trung ở nhà B gồm: Lưu N, Cao T Đ, Giang C Q, Lưu H H, Vương Đ, Tôn H H, Thi B, Hà Q N, Vương N, Vạn Đ G, Lý G S, chở 11 người Trung Quốc đi từ Hà Giang đến. Khoảng 15 giờ ngày 05/4/2021 khi đi qua Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Tây Trang khoảng 500m, Q cùng mọi người để xe máy ở cạnh đường Quốc lộ 279 thuộc bản Ca H, xã Na 1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên C bảo P ở lại đường trông xe, Q xem bản đồ dẫn mọi người đi bộ theo khe suối đi vào rừng đến khu vực biên giới Việt – Lào để tìm người Trung Quốc bên Lào đến nhận người và giao tiền. Khoảng 18 giờ ngày 05/4/2021 do không thấy người Trung Quốc bên Lào đến nhận người, giao tiền, D, S, M, C, S, S quay lại chỗ để xe máy ở đường nhưng không thấy P ở đó, thì bị cán bộ Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tây Trang phát hiện đưa về đồn biên phòng để làm việc. Đến sáng ngày 06/4/2021 Sùng S Q, Sùng S C, Thào S D, Sùng S V cùng 11 người quốc tịch Trung Quốc gồm: Lưu N, Cao T Đ, Giang C Q, Lưu H H, Vương Đ, Tôn H H, Thi B, Hà Q N, Vương N, Vạn Đ G, Lý G S đang ở khu vực biên giới thì bị cán bộ Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tây Trang phát hiện đưa về đồn làm việc. Giàng V P do đói nên đã đi tìm đồ ăn và đứng chờ ở cửa hàng tạp hóa ven đường. Chờ lâu không thấy mọi người đâu, P có gọi điện cho Hạng S S, S nói vẫn chưa đưa được mọi người sang Lào và bảo P tiếp tục chờ. Do điện thoại hết pin không liên lạc được nên P chờ mọi người đến sáng 06/4/2021, sau đó hỏi người dân và bắt xe khách về Hà Giang. Một thời gian sau biết mình bị truy nã, P đã trốn khỏi địa phương và đi làm thuê tại nhiều tỉnh thành phố. Ngày 18/10/2021 Cơ quan An ninh điều tra khởi tố bắt tạm giam đối với Giàng V P, ngày 07/11/2021 Cơ quan An ninh điều tra đã ra quyết định truy nã. Đến ngày 19/01/2023 bắt được Giàng V P.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-P1 ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử đối với Giàng V P về tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*” theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Giàng V P phạm tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 348; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 17, Điều 38, Điều 57, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng V P từ 08 tháng tù đến 09 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 4 Điều 348 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng V P.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh với bản luận tội của kiểm sát viên. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Giàng V P, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Giàng V P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm đã phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các biên bản ghi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập hợp pháp trong quá trình tiến hành tố tụng của vụ án, bị cáo Giàng V P đã khai rằng:

Khoảng cuối tháng 3/2021 Hạng Q B trú tại thôn Bản P, xã Chí C, huyện Xín M, tỉnh Hà Giang nhận lời với hai người Trung Quốc tên là Triệu H và Vương L chở 11 người Trung Quốc đi từ Hà Giang xuất cảnh trái phép sang Lào qua cửa khẩu Quốc tế Tây Trang, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên với tiền công 2500 nhân dân tệ một người. Hạng Q B đã liên hệ rủ được 11 người Việt Nam dùng xe mô tô chở 11 người quốc tịch Trung Quốc, trong đó có Giàng V P.

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 04/4/2021 Hạng Q D, Sùng S Q, Vàng S S, Sùng S C, Vàng S M, Hạng S C, Thào S D, Sùng S V, Lù S S, Hạng S S, Giàng V P đi xe máy đến nhà B đón 11 người Trung Quốc đang tập trung ở đó. Khoảng 15 giờ ngày 05/4/2021 khi đi qua Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Tây Trang khoảng 500m, Q cùng mọi người để xe máy ở cạnh đường Quốc lộ 279 thuộc bản Ca H, xã Na 1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên C bảo P ở lại đường trông xe, Q xem bản đồ dẫn mọi người đi bộ theo khe suối đi vào rừng đến khu vực biên giới Việt – Lào để tìm người Trung Quốc bên Lào đến nhận người và giao tiền. Khoảng 18 giờ ngày 05/4/2021 do không thấy người Trung Quốc bên Lào đến nhận người, giao tiền, D, S, M, C, S, S quay lại chỗ để xe

máy ở đường nhưng không thấy P ở đó, thì bị cán bộ Đoàn biên phòng của khẩu quốc tế Tây Trang phát hiện đưa về đồn biên phòng để làm việc. Đến sáng ngày 06/4/2021 Sùng S Q, Sùng S C, Thảo S D, Sùng S V cùng 11 người quốc tịch Trung Quốc gồm: Lưu N, Cao Thuận Đ, Giang C Q, Lưu H H, Vương Đ, Tôn H H, Thi B, Hà Q N, Vương N, Vạn Đ G, Lý G S đang ở khu vực biên giới thì bị cán bộ Đoàn biên phòng của khẩu quốc tế Tây Trang phát hiện đưa về đồn làm việc. Giàng V P do đói nên đã đi tìm đồ ăn và đứng chờ ở cửa hàng tạp hóa ven đường. Chờ lâu không thấy mọi người đâu, P có gọi điện cho Hạng S S, S nói vẫn chưa đưa được mọi người sang Lào và bảo P tiếp tục chờ. Do điện thoại hết pin không liên lạc được nên P chờ mọi người đến sáng 06/4/2021, sau đó hỏi người dân và bắt xe khách về Hà Giang. Một thời gian sau biết mình bị truy nã, P đã trốn khỏi địa phương và đi làm thuê tại nhiều tỉnh thành phố.

Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*” quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét về tính chất của vụ án thấy rằng:

Xét về tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý xuất, nhập cảnh và cư trú của cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là khi dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, các cửa khẩu tạm dừng xuất nhập cảnh, để phòng chống chống dịch, thế nhưng bị cáo cùng những người khác vì muốn kiếm lời nên đã tổ chức đưa người khác xuất cảnh trái phép, tiềm ẩn nguy cơ lây lan dịch bệnh. Giàng V P và 10 người khác là người trực tiếp chở người Trung Quốc từ tỉnh Hà Giang đến khu vực biên giới thuộc tỉnh Điện Biên để xuất cảnh trái phép sang Lào trong số 11 người Việt Nam. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng vụ án này là vụ án có đồng phạm nhưng đồng phạm ở mức độ giản đơn có nhiên bị cáo tham gia với những vai trò khác nhau, bị cáo Giàng V P phạm tội với vai trò giúp sức, đến nay các bị cáo khác đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử vào ngày 23 tháng 12 năm 2021. Hành vi vận chuyển người Trung Quốc từ tỉnh Hà Giang sang tỉnh Điện Biên rồi lên cửa khẩu quốc tế Tây Trang, nhằm mục đích cho những người này xuất cảnh trái phép sang nước bạn Lào, bị coi là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*”. Bởi vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét vai trò của bị cáo trong vụ án để quyết định mức hình phạt, tương xứng phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, để giáo dục, răn đe phòng ngừa chung, đồng thời góp phần bảo vệ trật tự an ninh xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại tỉnh Hà Giang, bị cáo không có việc làm ổn định, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn, do điều kiện gia đình còn nhiều khó khăn nên đã có hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là cần thiết.

Mục đích phạm tội của bị cáo và 10 người khác là để được hưởng lợi vật chất, nếu hoàn thành việc cho 11 người Trung Quốc xuất cảnh trái phép sang Lào thành công thì bị cáo và 10 người đi cùng mỗi người được hưởng 2.500 Nhân dân tệ. Nhưng do chưa giao được người và chưa nhận được tiền thì 10 người đi cùng bị cáo đã bị bắt, bị cáo P bỏ trốn và bị truy nã, sau đó bị bắt ngày 19/01/2023; do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 348; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 17, Điều 38, Điều 57, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng V P từ 08 tháng tù đến 09 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 4 Điều 348 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng V P.

Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Tại Khoản 4 Điều 348 Bộ luật Hình sự quy định:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy YAMAHA JUPITER biển kiểm soát 23G2-158.82 bị cáo P sử dụng vào việc phạm tội, trong quá trình điều tra Công an xác định chiếc xe máy trên thuộc quyền sở hữu của Lù K C (em vợ của bị cáo P), C không biết P mượn xe để thực hiện việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã không tạm giữ và xử lý đối với chiếc xe trên. Đối với chiếc điện thoại di động và 01 căn cước công dân thu giữ của bị cáo Giàng V P, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị cáo. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Giàng V P là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với 11 người Trung Quốc (Luu N, Cao T Đ, Giang C Q, Lưu H H, Vương Đ, Tôn H H, Thi B, Hà Q N, Vương N, Vạn Đ G, Lý G S) nhập cảnh trái phép vào Việt Nam xét thấy hành vi của các đối tượng trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội nên Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Ngày 23/12/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã xét xử đối với Hạng Q B, Hạng Q D, Sùng S Q, Hạng S S, Hạng S C, Sùng S C, Sùng S V, Vàng S S, Thào S D, Vàng Seo Minh, Lù S S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng V P (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 348; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 17, Điều 38, Điều 57, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng V P **07** (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/01/2023.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng V P.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/4/2023).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- UBND xã Pà V S, huyện Xin M, tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Nam